

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC - TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 297/2022/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông Đinh Văn Q, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Đinh Văn Q và bà Nguyễn Thị L thành hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre vào năm 2014, không vi phạm các điều kiện kết hôn nên hôn nhân giữa ông bà là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông bà sống hạnh phúc được khoảng vài năm đầu nhưng thời gian sau đó đã phát sinh rất nhiều mâu thuẫn mất hạnh phúc. Nguyên nhân mất hạnh phúc là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không còn hợp nhau nên thường hay cãi vã nhau. Ông bà vẫn còn sống chung nhà, không có sống ly thân nhưng khoảng 01 năm nay ông bà không còn quan tâm lẫn nhau, mặc dù ông bà có tự bàn bạc thỏa thuận hàn gắn đoàn tụ nhưng không thành. Ông bà nhìn nhận không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên tự nguyện làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly

hôn. Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng ông Q, bà L là đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó việc thuận tình ly hôn của ông Q, bà L là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: ông Q và bà L có 01 con chung là cháu Đình Thùy L1, sinh ngày 01/9/2014, hiện cháu L1 đang sống chung với ông Q và bà L. Sau khi ly hôn, ông Q và bà L thống nhất: ông Q là người trực tiếp nuôi cháu L1, bà L không phải cấp dưỡng nuôi con do ông Q không yêu cầu. Xét thấy: sự thỏa thuận của ông Q và bà L về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật, đồng thời phù hợp với nguyện vọng của cháu L1 tại biên bản lấy ý kiến con chưa thành niên nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: ông Đình Văn Q và bà Nguyễn Thị L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: ông Đình Văn Q và bà Nguyễn Thị L thống nhất không có nên không đề cập.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Đình Văn Q và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung là cháu Đình Thùy L1, sinh ngày 01/9/2014, hiện cháu L1 đang sống chung với ông Q và bà L. Sau khi ly hôn, ông Q là người trực tiếp nuôi cháu L1, bà L không phải cấp dưỡng nuôi con do ông Q không yêu cầu.

- Về tài sản chung: ông Đình Văn Q và bà Nguyễn Thị L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: ông Đình Văn Q và bà Nguyễn Thị L thống nhất không có nên không đề cập.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Đình Văn Q, bà Nguyễn Thị L mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0000612 và 150.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0000613 cùng ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc nên ông bà không còn phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đạt